

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2024/HS-ST  
Ngày 23 tháng 01 năm 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tính.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Ông Trương Ngọc Cường.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Tiến Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử trực tuyến, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 146/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023, điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh, điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Hán Trọng C, sinh năm 1992; Tên gọi khác: Không; HKTT: Khu 4, xã VX, huyện TN, tỉnh PT; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hán Thuận, sinh năm 1955 và bà Cù Thị N, sinh năm 1960; gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là thứ năm; vợ Trần Thị Phương T, sinh năm 1992, có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/5/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh khởi tố bị can về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2023 đến nay theo Lệnh tạm giam của Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Trần Hoàng Hùng C, Công ty luật TNHH Công Minh, Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

Địa chỉ: Số 51 NGT, phường SH, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- *Người bị hại:* Anh Ngô Quang H, sinh năm 1980 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố TL, phường TG, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

- *Người có quyền lợi và N vụ liên quan:* Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm X, xã NL, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Ngô Doãn L, sinh năm 1963 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố K, phường LS, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên.

2. Chị Lạc Thị V, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ G, xã H S, huyện H L, tỉnh Lạng Sơn.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/11/2022, Hán Trọng C, sinh năm 1992, hộ khẩu thường trú (HKTT) tại khu 4, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ cùng chị Lạc Thị V, sinh năm 1995, HKTT thôn Đồng Gia, xã Hồ Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đến nhà anh Ngô Quang H, sinh năm 1980, HKTT khu phố Tiêu Long, phường Tương Giang, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thuê xe ô tô Toyota Vios, biển kiểm soát (BKS) 99A-579.97, thời hạn thuê từ ngày 29/11/2022 đến ngày 09/12/2022, giá thuê xe 900.000đ/ngày. C đặt cọc 10.000.000 đồng và cam kết sử dụng xe làm phương tiện đi lại, không cầm cố, ký gửi. Quá trình C ký hợp đồng thuê xe anh H sử dụng điện thoại quay video ghi hình có âm thanh. Sau khi ký hợp đồng, anh H giao cho C xe ô tô BKS 99A-579.97 cùng bản sao giấy chứng nhận đăng ký, bản chính giấy chứng nhận đăng kiểm và giấy chứng nhận bảo hiểm của xe ô tô. Sau đó C sử dụng xe ô tô chở chị V đi chơi và làm phương tiện đi lại.

Khoảng ba đến bốn ngày sau, theo C khai: C gặp một người giới thiệu tên là Công sinh năm 1990, nhà ở khu 5 mới, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ rủ C góp vốn buôn cây chè giống. C nói với Công: C không có tiền nên Công giới thiệu và cho C số điện thoại của anh Nguyễn Đình Tư, sinh năm 1996, HKTT xóm Xún, xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên để vay vốn. C liên hệ với anh Tư qua zalo thì anh Tư bảo đến nhà ông Ngô Doãn L, sinh năm 1963, HKTT tổ dân phố Kè, phường Lương Sơn, thành phố Sông

Công, tỉnh Thái Nguyên. Vì vậy, đầu tháng 12/2022, C điều khiển xe ô tô BKS 99A-579.97 đến nhà ông Lụa gặp anh Tư.

Tại nhà ông Lụa, C thế chấp xe ô tô BKS 99A-579.97 cho anh Tư để vay 200.000.000 đồng. Anh Tư hỏi nguồn gốc chiếc xe thì C nói xe ô tô C mới mua, bản gốc giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô C nộp cho Cảnh sát giao thông để làm thủ tục sang tên. Anh Tư đồng ý cầm cố xe ô tô BKS 99A-579.97 cho C vay 200.000.000 đồng, thời hạn vay từ 05 đến 07 ngày, lãi suất C và anh Tư thỏa thuận tương đương lãi suất ngân hàng. Việc thế chấp, cầm cố xe vay tiền hai bên chỉ thỏa thuận miệng với nhau. Sau khi anh Tư nhận cầm cố xe ô tô BKS 99A-579.97 cho C vay 200.000.000 đồng thì anh Tư gửi xe tại nhà ông Lụa, ông Lụa đồng ý. Khoảng 20 giờ cùng ngày cầm cố xe cho anh Tư, C đến gặp Công tại khu vực chợ Đại Phúc, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh và giao cho Công 200.000.000 đồng. Việc giao nhận tiền không lập biên bản và cũng không có ai chứng kiến.

Hết thời hạn hợp đồng thuê xe, anh H gọi điện thoại, zalo cho C nhưng C không nghe máy, sau đó C tắt máy điện thoại di động. Khoảng tháng 01/2023, qua định vị anh H biết xe ô tô BKS 99A-579.97 đang ở nhà ông Lụa. Anh H đến gặp ông Lụa thì ông Lụa nói cho anh H biết: C cầm cố xe ô tô vay anh Tư 200.000.000 đồng, ông Lụa chỉ là người trông giữ hộ. Sau đó anh Tư và anh H thỏa thuận: Anh Tư trả xe ô tô cho anh H, anh H trả anh Tư 210.000.000 đồng, trong đó có 200.000.000 đồng là tiền C vay, 10.000.000 đồng là chi phí gửi xe cho ông Lụa.

Hán Trọng C khai nhận, toàn bộ tiền cầm cố xe ô tô đã đưa cho Công để đầu tư cây chè giống, không sử dụng vào mục đích khác như cờ bạc, ma túy, hối lộ, buôn lậu... C không biết Công đầu tư như thế nào, lỗ hay lãi. Đến thời điểm trả xe cho anh H thì C không có tiền chuộc xe trả lại cho anh H, khi anh H liên lạc với C đòi xe thì C không nghe và tắt máy điện thoại nhằm trốn tránh anh H.

Quá trình điều tra, anh Ngô Quang H giao nộp hợp đồng thuê xe ô tô BKS 99A-579.97 ký kết giữa anh H và C; 01 USB (chuyển đĩa CD) chứa 01 đoạn video ghi hình ảnh có âm thanh C ký hợp đồng thuê xe và xe ô tô BKS 99A-579.97.

Tại Bản kết luận giám định số 715, ngày 20/3/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “Chữ ký, chữ viết tên Hán Trọng C dưới mục “Đại diện bên B” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với chữ ký của Hán Trọng C trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1 do cùng một người ký, viết ra. Đường V dưới mục “ĐẠI DIỆN BÊN B” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với đường V trong ô trống phải trên phiếu thu thập thông tin căn cước công dân ký hiệu M1 là cùng của một người”.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐDGTS ngày 13/3/2023, Hội đồng định giá thường xuyên UBND thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh kết luận: “Xe ô tô Toyota Vios, biển số 99A-579.97, có giá trị tại thời điểm ngày 29/11/2022 là 524.900.000đ (Năm trăm hai bốn triệu, chín trăm nghìn đồng)”. Ngày 08/4/2023 Cơ quan cảnh điều tra công an tỉnh Bắc Ninh đã trả lại xe ô tô BKS 99A-579.97 cho anh H.

Trách nhiệm dân sự: Anh Ngô Quang H yêu cầu C bồi thường 210.000.000 đồng. C chưa bồi thường, khắc phục trả tiền cho anh H.

Ngoài hành vi chiếm đoạt xe ô tô BKS 99A-579.97 của anh H cầm cố cho anh Tư thì ngày 23/5/2023, Hán Trọng C bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh khởi tố bị can và tạm giam để điều tra về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Từ những nội dung trên cáo trạng số 179/ CT-VKSBN-P2 ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố: Bị cáo Hán Trọng C về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 4 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Hán Trọng C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo tỏ thái độ ăn năn và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội và giữ nguyên tội danh theo Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Hán Trọng C. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, có bố đẻ là thương binh hạng 3/4 nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng có nhân thân xấu. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hán Trọng C phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 4 và khoản 5 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hán Trọng C 12 đến 13 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo từ 15 đến 20.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự, buộc Hán Trọng C phải có N vụ bồi thường cho anh Ngô Quang H số tiền 210.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 đĩa CD chứa đoạn video ghi hình ảnh có âm thanh C ký hợp đồng thuê xe và bản hợp đồng thuê xe là chứng cứ cần lưu vào hồ sơ vụ án.

Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Luật sư Trần Hoàng Hùng Cường phát biểu quan điểm bào chữa nhất trí về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ do Viện kiểm sát kết luận, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Mặc dù bị cáo không khắc phục hậu quả nhưng bị cáo chỉ chiếm đoạt được hơn 200 triệu đồng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì bị cáo phải chấp hành hình phạt thời gian dài và hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia tranh luận đối đáp giữ nguyên hình phạt bổ sung nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung. Về tài sản mặc dù bị cáo chỉ chiếm đoạt số tiền của người bị hại hơn 200 triệu đồng nhưng chiếc xe ô tô của anh Ngô Quang H trị giá hơn 500 triệu đồng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và xin miễn hình phạt bổ sung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của nhân chứng, người liên quan, phù hợp với vật chứng đã được thu giữ và phù hợp với các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ căn cứ để xác định: Ngày 29/11/2022, tại nhà anh Ngô Quang H ở khu phố Tiêu Long, phường Tương Giang, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Hán Trọng C ký hợp đồng với anh Ngô Quang H thuê xe ô tô BKS 99A-579.97 trị giá 524.900.000 đồng. Thời hạn thuê 10 ngày từ ngày 29/11/2022 đến ngày 09/12/2022 để C sử dụng làm phương tiện đi lại. Sau khi nhận xe ô tô khoảng 3, 4 ngày, C tự ý cầm cố xe ô tô cho anh Nguyễn Đình Tư vay 200.000.000 đồng mà không thông báo cho anh H

biết. Hết hạn hợp đồng thuê xe, C không có khả năng trả 200.000.000 đồng cho anh Tư để lấy xe ô tô trả anh H. Anh H đã nhiều lần liên lạc nhưng C trốn tránh, không liên lạc với anh H.

Như vậy, lợi dụng sự tín nhiệm của anh H khi giao xe ô tô thông qua hợp đồng thuê xe, C đã tự ý mang xe ô tô của anh H đi cầm cố để vay của anh Tư 200.000.000 đồng. Khi hết hạn hợp đồng thuê xe C trốn tránh, không liên lạc với anh H để giao lại xe ô tô. Hành vi của Hán Trọng C có đủ yếu tố cấu thành tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Hán Trọng C tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 4 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là có căn, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự tín nhiệm của anh H khi giao tài sản, bị cáo C đã mang đi cầm cố, nhằm chiếm đoạt tài sản có giá trị lớn. Hành vi của C đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh H được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về nhân thân, 23/5/2023, Hán Trọng C bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh khởi tố bị can và tạm giam để điều tra về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”. Cho đến nay, bị cáo vẫn bị tạm giam để phục vụ công tác điều tra vụ án “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” của công an thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo còn có bổ đề là thương binh hạng 3/4 nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi biết C cầm cố xe ô tô vay anh Tư 200.000.000 đồng, anh Tư và anh H thỏa thuận: Anh Tư trả xe ô tô cho anh H, anh H trả anh Tư 210.000.000 đồng, trong đó có 200.000.000 đồng là tiền C vay, 10.000.000 đồng là chi phí gửi xe cho ông Lụa. Anh Ngô Quang H yêu cầu C bồi thường 210.000.000 đồng. C chưa bồi thường, khắc phục trả tiền cho anh

H. Do đó, cần buộc bị cáo C phải có trách nhiệm bồi thường cho anh H số tiền 210.000.000 đồng là phù hợp.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có công việc ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Ngoài ra, đối với người tên Công: C khai không biết tên tuổi cụ thể ở đâu, không biết chính xác các thông tin về nhân thân của Công. Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác minh tại Công an xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ không có đối tượng nào như lời khai của C. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Bắc Ninh tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[6]. Đối với anh Nguyễn Đình Tư nhận cầm cố xe ô tô BKS 99A-579.97. Do anh Tư không biết xe ô tô do C thuê của anh H nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Bắc Ninh không đề nghị xử lý là phù hợp.

[7]. Đối với ông Ngô Doãn Lua trông giữ xe ô tô BKS 99A-579.97 nhưng không biết chiếc xe này là do phạm tội mà có, Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Bắc Ninh không đề nghị xử lý là phù hợp.

[8]. Đối với xe ô tô BKS 99A-579.97, sau khi tiến hành định giá tài sản cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho anh H là phù hợp với quy định.

[9.] Đối với 01 đĩa CD chứa đoạn video ghi hình ảnh có âm thanh C ký hợp đồng thuê xe và bản hợp đồng thuê xe là chứng cứ lưu vào hồ sơ vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Hán Trọng C phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 4 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hán Trọng C 12 (Mười hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Hán Trọng C.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự, buộc Hán Trọng C phải có N vụ bồi thường cho anh Ngô Quang H số tiền 210.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người phải người thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi suất tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Hán Trọng C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 10.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, N vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Xuyên**

**Trương Ngọc Cường**

**Nguyễn Văn Tính**

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CA tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Công an thành phố Từ Sơn;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Tính**